

Bản án số: 201/2024/HS-ST

Ngày 23-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến;

Thẩm phán phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đức Mạnh;
- Ông Nguyễn Thanh Hải;
- Bà Cao Thị Hạ.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quyên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thuý Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 186/2024/TLST- HS ngày 29 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh D, sinh năm 1989 tại Tuyên Quang; nơi cư trú: Số A H, tổ L, phường B, quận K, thành phố H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị A, có vợ là Đặng Mai A1, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam ngày 12/12/2023; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Đình H, Luật sư công ty L1 thuộc đoàn luật sư thành phố H;

Bị hại: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn D, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh D và anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1980, trú tại thôn D, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng đều là Công nhân làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ (gọi tắt là Công ty Đ) thuộc khu công nghiệp A, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng. Khoảng 23 giờ 15 phút, ngày 10/8/2023, trong lúc D và anh H1 cùng một số Công nhân khác đang đứng hút thuốc tại lán nghỉ giải lao của Công ty thì anh H1 có hỏi D về khoản nợ 7.000.000 đồng mà anh H1 đã đòi D nhiều lần nhưng không trả, dẫn đến việc hai bên lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau. Anh H1 mắng chửi, đe dọa sẽ cho người nói chuyện với D nếu không chịu trả tiền, sau đó được mọi người can ngăn. Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 11/8/2023 D điều khiển xe mô tô đi làm, đem theo 01 dao (dạng dao thái, dài 32,5cm, cán gỗ màu nâu đen dài 11,5cm, phần lưỡi sắc, đầu nhọn, bằng kim loại màu trắng dài 21cm, bản rộng nhất của lưỡi là 3cm) để trong túi chéo đeo trước ngực và 01 dao (dạng dao mèo, dài 42,5cm, cán gỗ dài 13,5cm, phần lưỡi sắc, đầu vát nhọn bằng kim loại dài 29cm) để ở vũng xe mô tô nhằm mục đích đánh nhau với anh H1. Do chưa hết thời gian làm việc của ca trước nên D ngồi ở vỉa hè phía trước cổng Công ty đợi đến giờ vào làm. Khoảng 19 giờ 10 phút cùng ngày, anh H1 một mình điều khiển xe mô tô đi làm, nhìn thấy D thì anh H1 hỏi *“mày cầm tiền trả tao không”*, D trả lời *“chưa có tiền trả, làm gì được nhau”* rồi đứng dậy bỏ đi. Bực tức vì thái độ của D, anh H1 đi đến vừa túm tay vào vai áo D thì bị D dùng tay trái ôm cổ anh H1 vít xuống, đồng thời tay phải D lấy con dao thái từ trong túi chéo đeo trước ngực, đâm anh H1 một nhát trúng vào vùng lưng bên trái. Hai bên giằng co, anh H1 bị ngã xấp xuống đường, D cầm dao thái lao vào định đâm tiếp thì anh H1 vùng dậy bỏ chạy về hướng cổng số 2 của Công ty Đ. D cầm dao chạy bộ đuổi theo anh H1 được một đoạn và nói *“con chó này, hôm nay mày phải chết, mày không chạy được đâu”*, sau đó quay lại lấy xe mô tô để đuổi theo. Lúc này, anh H1 vừa bỏ chạy vừa gọi điện cho em trai ruột là anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989, trú tại thôn D, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng thông báo việc bị đâm ở cổng Công ty. Khoảng 10 phút sau, anh L cùng với em họ là anh Trần Văn Q, sinh năm 1986, trú tại thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương đi xe mô tô đến. Trong lúc anh L đang hỏi anh H1 bị ai đâm, thì D đi xe mô tô đến nói *“tao đây, không phải tìm”*, đồng thời cầm dao thái xông vào đánh nhau. Thấy vậy, anh L nhặt 01 cọc tiêu giao thông hình chóp nón bằng nhựa đánh vào tay cầm dao của D làm rơi con dao thái và túi đeo chéo, anh Q nhặt thanh rào chắn bằng sắt ném về phía D nhưng không trúng. D chạy ra chỗ để xe mô tô lấy con dao mèo ở vũng xe lao về phía các anh L, Q, H1. Hai bên xô xát, đuổi đánh nhau vào phía trong cổng Công ty và được bảo vệ của Công ty can ngăn nên không ai bị thương, D bỏ lại dao, túi đeo tại hiện trường rồi bỏ đi. Sau đó, anh H1 được đưa đến Trạm y tế xã H để sơ cứu vết thương rồi chuyển đến Bệnh viện H3 cấp cứu điều trị.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, được xác định từ vị trí khu vực trước cổng số 1 kéo dài trên đường nội bộ khu Công nghiệp đến khu vực trước cổng số 2 của Công ty Đ, đoạn đường này đang trong giai đoạn thi công. Cơ quan điều tra đã

thu giữ 01 con dao (dạng dao mèo); 01 con dao (dạng dao thái) trên lưỡi dao có bám dính máu; 01 túi đeo chéo bằng vải màu xanh bị đứt quai bên trong có một số giấy tờ, vật dụng cá nhân của Nguyễn Anh D, gồm: 01 vé xe máy số 508 của Công ty Đ, 01 giấy ra cổng, 01 thẻ công nhân có số 80007022, 01 chùm chìa khóa, 01 sạc điện thoại, 01 ví da màu đen bên trong có 01 giấy phép lái xe số 310171002287, 01 thẻ ngân hàng V có số I, 01 đăng ký xe mang xe mô tô biển kiểm soát 16N-7504. Đồng thời rà soát, thu giữ một số dữ liệu có trong Camera an ninh ghi lại hình ảnh các bên rượt đuổi nhau tại khu vực trước cổng số 1 Công ty Đ.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 642/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 19/9/2023 của Trung tâm P kết luận, nạn nhân Nguyễn Văn H1 bị vết thương vùng lưng cạnh gai ngang L2 bên trái, thấu bụng, tổn thương thân tủy, rách cơ thắt lưng chậu. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 42%. Thương tích có đặc điểm do vật sắc nhọn tác động trực tiếp theo hướng từ sau ra trước gây nên

Tại bản Kết luận giám định số 150/KL-KTHS ngày 31/10/2023 của Phòng K Công an thành phố H kết luận: Trên dao (dạng dao thái) gửi giám định có máu người, là máu của anh Nguyễn Văn H1.

Tại bản Kết luận giám định số 829/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng K Công an thành phố H kết luận: 01 tập tin có phần mở rộng “MP4” dung lượng 0,99GB được lưu trong USB nhãn hiệu KINGSTON 16GB đã qua sử dụng không có dấu hiệu bị cắt ghép, chỉnh sửa. Đã tiến hành trích xuất 04 hình ảnh lập thành bản ảnh.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Anh D khai: Tối ngày 10/8/2023, khi thấy anh H1 nói cho người nói chuyện với D nếu không chịu trả nợ tiền, thì D cho rằng anh H1 sẽ nhờ người khác đánh mình nên đã chuẩn bị hung khí (01 con dao thái, 01 con dao mèo) nhằm mục đích sử dụng để đánh nhau. Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 11/8/2023, khi thấy anh H1 đi đến túm tay vào vai thì D nghĩ anh H1 muốn đánh mình nên mới thực hiện hành vi đâm dao trúng vào vùng lưng của anh H1. Khi thấy hai người nam giới đến hỏi anh H1 bị ai đâm thì D cho rằng hai nam giới này được anh H1 nhờ đến đánh mình nên đã cầm dao xông vào đuổi đánh nhau như nội dung trên.

Đối với các anh Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn L, Trần Văn Q có hành vi dùng cọc tiêu giao thông hình chóp nón bằng nhựa và thanh rào chắn bằng sắt đánh nhau với Nguyễn Anh D sau khi anh H1 bị D đâm gây thương tích. Xét thấy hành vi nêu trên của anh H1, L, Q là hành vi phòng vệ, ngăn cản việc D tiếp tục gây thương tích cho anh H1 nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý.

Đối với 01 túi đeo chéo bằng vải màu xanh bị đứt quai bên trong có một số giấy tờ, vật dụng cá nhân, gồm: 01 vé xe máy số 508 của Công ty Đ, 01 chùm chìa khóa, 01 sạc điện thoại, 01 giấy ra cổng, 01 thẻ công nhân có số 80007022, 01 ví da màu đen bên trong có 01 giấy phép lái xe số 310171002287, 01 thẻ ngân hàng

V có số I đều mang tên Nguyễn Anh D và 01 đăng ký xe mang xe mô tô biển kiểm soát 16N-7504 mang tên Tạ Thị N. Tài liệu điều tra xác định những đồ vật trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Đặng Mai A1, là vợ của Nguyễn Anh D, để quản lý.

Tại bản Cáo trạng số 193/CT-VKS-P2 ngày 28/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Anh D về tội “ Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh D khai nhận như nội dung nêu trên và khai: Do hiểu lầm anh H1 sẽ đánh mình nên D mới chuẩn bị dao để phòng thân và do không làm chủ bản thân đã dùng dao đâm anh H1 dẫn đến hậu quả đáng tiếc, D rất ăn năn về hành vi của mình và mong anh H1 tha thứ.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Anh D phù hợp với lời khai của bị hại Lê Quang H2, lời khai người làm chứng; Phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả giám định tổn thương cơ thể của bị hại, xác định đặc điểm dấu vết thương tích, cơ chế hình thành thương tích để lại trên thân thể nạn nhân; Phù hợp với kết quả giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Anh D và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D mức án từ 14 đến 15 năm tù về tội “ Giết người”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và bị cáo đã giải quyết xong với nhau nên không đề nghị hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 dao (dạng dao thái), dài 32,5cm, một lưỡi sắc, đầu nhọn, cán gỗ màu nâu đen dài 11,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 21cm, lưỡi vát, bản rộng nhất của lưỡi 3cm và 01 dao(dạng dao mèo) dài 42,5cm, một lưỡi sắc, đầu vát nhọn, cán gỗ dài 13,5cm, màu nâu, phần lưỡi bằng kim loại màu nâu trắng, dài 29cm, bản rộng nhất lưỡi dao rộng 6cm, lưỡi dao hình cánh cung đều là các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Anh D nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Về tội danh nhất trí với tội danh cũng như điều luật truy tố đối với bị cáo, tuy nhiên người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Anh D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải,, sau khi phạm tội đã tự nguyện ra cơ quan công an đầu thú, bị hại cũng có lỗi một phần trong việc có lời nói đe dọa với D nên mới dẫn đến D có hành vi đáng tiếc nêu trên, bị cáo cùng với gia đình đã bồi thường cho anh H2 số tiền 170.000.000 đồng và phía bị hại cũng đã có đơn đề nghị xin rút đơn, đề nghị không khởi tố đối với bị cáo; bị cáo có 02 con nhỏ vì vậy mong tòa án

giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về làm lại cuộc đời. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s, r, I khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Các quan điểm của người bào chữa cho bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

-Về hành vi phạm tội:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 8 năm 2023, chỉ vì phát sinh mâu thuẫn từ việc anh Nguyễn Văn H1 yêu cầu D phải thanh toán nốt số tiền 7.000.000 đồng D còn nợ anh H1. Nguyễn Anh D đã sử dụng 01 con dao (dạng dao thái) đâm 01 nhát trúng vào vùng lưng bên trái của anh Nguyễn Văn H1 là vùng trọng yếu của cơ thể dẫn đến anh H1 bị tổn hại 42% sức khỏe do vết thương thấu vào bụng, gây rách cơ thắt lưng chậu và tổn thương thân tủy và gây nguy hiểm đến tính mạng của anh H1 tại khu vực cổng của Công ty Đ thuộc khu công nghiệp A, thành phố Hải Phòng. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn cấu thành tội Giết người theo Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung: Bị cáo Nguyễn Anh D và anh Nguyễn Văn H1 là đồng nghiệp trong công ty, giữa hai bên không có mâu thuẫn gì với nhau, Ngày 10/8/2023 anh H1 yêu cầu D phải trả nốt số tiền 7.000.000 đồng mà D còn nợ anh, sau khi suy đoán anh H1 có thể thuê người đánh mình nên ngày 11/8/2023 trước khi đi làm D đã chuẩn bị và mang theo 02 con dao là hung khí nguy hiểm đến công ty làm việc, khi đến cổng công ty sau khi thấy anh H1 hỏi D “hôm nay mày có trả tiền tao không” và dùng tay phải kéo D về phía anh H1, D đã lập tức sử dụng dao đâm vào vùng lưng cạnh gai ngang L2 bên trái, thấu bụng, là vùng trọng yếu của cơ thể làm tổn thương thân tủy, rách cơ thắt lưng chậu đe dọa đến tính mạng của bị hại. Khi dùng dao đâm anh H1, D buộc phải biết là sẽ gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng cho bị hại, sau khi đâm bị hại, anh H1 bỏ chạy D còn đuổi theo và khi thấy có bạn của anh H1 phòng vệ cho anh H1 thì D mới bỏ chạy và chằm

dứt hành vi của mình. Hành vi nêu trên của bị cáo thể hiện tính côn đồ, vi phạm điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Việc anh H1 không chết nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15, Điều 75 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ và làm mất trật tự trị an vì vậy cần phải được xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo chưa tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho anh H1 tổng số tiền 170.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích mà bị cáo đã gây ra, anh H1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt áp dụng: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, mong muốn được có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của bản thân, đồng thời bị cáo cũng đã chủ động bồi thường cho anh H1 số tiền 170.000.000 đồng khắc phục hậu quả do mình gây nên, bị hại cũng đã ghi nhận có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử cân nhắc xử phạt bị cáo mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với bị cáo và cũng là để cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cố gắng tu dưỡng rèn luyện bản thân.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thống nhất giải quyết với nhau xong nên không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 dao (dạng dao thái), dài 32,5cm, một lưỡi sắc, đầu nhọn, cán gỗ màu nâu đen dài 11,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 21cm, lưỡi vát, bản rộng nhất của lưỡi 3cm và 01 dao (dạng dao mèo) dài 42,5cm, một lưỡi sắc, đầu vát nhọn, cán gỗ dài 13,5cm, màu nâu, phần lưỡi bằng kim loại màu nâu trắng, dài 29cm, bản rộng nhất lưỡi dao rộng 6cm, lưỡi dao hình cánh cung nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, điểm c khoản 2 điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38, Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội “ Giết người”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D 14 (Mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam, ngày 12 tháng 12 năm 2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 dao (dạng dao thái), dài 32,5cm, một lưỡi sắc, đầu nhọn, cán gỗ màu nâu đen dài 11,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 21cm, lưỡi vát, bản rộng nhất của lưỡi 3cm và 01 dao(dạng dao mèo) dài 42,5cm, một lưỡi sắc, đầu vát nhọn, cán gỗ dài 13,5cm, màu nâu, phần lưỡi bằng kim loại màu nâu trắng, dài 29cm, bản rộng nhất lưỡi dao rộng 6cm, lưỡi dao hình cánh cung.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng, ngày 28/8/2024 giữa Công an Thành phố H và Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Anh D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ I Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Cục Thi hành án dân sự TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Bị cáo, bị hại;
- Phòng KTNV và THA;
- UBND phường Bắc Sơn, quận Kiến An, TP. Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hải Yến

